

Bản án số: 147/2017/HS-ST

Ngày 26 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

- Ông Sái Văn Trọng

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Phương Thao, cán bộ Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ
Hường Dung, kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh
Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2017/HSST ngày 01
tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2017/QĐXX ngày
13 tháng 12 năm 2017, đối với các bị cáo:

1/ Vũ Văn Đ, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn VCh, xã ĐC, huyện YL, tỉnh
Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp:
Công nhân kỹ thuật. Đoàn thể, Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
Ngày 01/12/2017, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy YL đã ra Quyết định đình chỉ sinh
hoạt Đảng; bố đẻ: Vũ Văn Đ; mẹ đẻ: Trần Thị V; vợ: Hà Thị T; con: 02 con, lớn
sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ
ngày 12/10/2017 đến ngày 19/10/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện
pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2/ Hoàng Quốc V, Sinh năm: 1985; nơi cư trú: thôn TT, xã XT, huyện NX,
tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ Văn hoá: 12/12; nghề nghiệp:
Công nhân kỹ thuật; bố đẻ: Hoàng Văn N; mẹ đẻ: Trần Thị Q; vợ: Lê Thị Thu H;
con: 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày
12/10/2017 đến ngày 19/10/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp
cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3/ Trần Công T, sinh năm: 1987; nơi cư trú: thôn Đoài, xã PM, huyện SS,
thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề
nghiệp: Công nhân kỹ thuật; bố đẻ: Trần Công A; mẹ đẻ: Trần Thị T; vợ: Đào Thị
H1; con: 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị

cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2017 đến ngày 19/10/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4/ Phùng Ngọc B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố LÝ3, phường ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân kỹ thuật; bố đẻ: Phùng Ngọc Đ; mẹ đẻ: Phùng Thị T; vợ: Trần Thị Thanh H2; con: 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2017 đến ngày 19/10/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Xây dựng công trình điện ĐP; địa chỉ: Số 1, ngõ 36, tổ 9, thị trấn SS, huyện SS, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1973 – Giám đốc công ty; trú tại: Tổ 9 thị trấn SS, huyện SS, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân Ph - nhân viên công ty, theo văn bản ủy quyền số 2612/207 ngày 26/12/2017, có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/10/2017, Vũ Văn Đ, Trần Công T, Phùng Ngọc B đều là công nhân kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng công trình BN có địa chỉ tại số 117, xã PL, huyện SS, thành phố Hà Nội, hiện đang nhận thầu sửa chữa đường TP, phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Hoàng Quốc V - là công nhân kỹ thuật Công ty TNHH xây dựng công trình điện ĐP, địa chỉ tại ẤC (Km 26) Quốc lộ 3, xã TM, huyện SS, thành phố Hà Nội (là nhà thầu phụ của công trình trên) ngồi uống nước trước cửa nhà số 6 ngõ 12 đường TP, phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì Đ rủ V, B, T đánh bạc được thua B tiền. Cả ba đồng ý. Đ lấy xe máy nhãn hiệu SYM elegant màu đỏ đen BKS: 29A-159.02 đi đến hiệu tạp hóa mua một bộ chắn gồm 100 cây ròi cùng V, B, T lên tầng 2 của nhà số 6 ngõ 12 đường TP, phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (là nơi Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng công trình BN thuê làm trụ sở tạm thời trong thời gian thi công và là nơi ở cho cán bộ công nhân công ty nghỉ trưa) để đánh bạc. Khi lên đến nơi, thấy có 01 chiếu cói đã trải sẵn trên nền nhà, cả bốn người ngồi xuống chiếu thành vòng tròn theo thứ tự từ trái qua phải: Đ, B, V, T. Hình thức đánh bạc là đánh chắn ù tính điểm, mỗi điểm quy ước B 10.000đ, người thắng được quy định B các cách “Xướng ù”, cụ thể: “Ù xuôi” là 02 điểm, “Ù tôm” là 03 điểm, “Ù lèo” là 04 điểm, “Ù bạch thủ chi” là 06 điểm, “Ù bạch định” là 07 điểm, căn cứ số điểm của người “Ù” để những người thua trả tiền. Cách thức đánh là sử dụng 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài chia đều cho 04 người chơi lần lượt 19 quân bài, 01 phần gồm 24 quân bài gọi là bài nọc để trên 01 đĩa sắt tráng men. Người đánh đầu tiên được bốc

quân bài từ bộ bài nọc, đánh theo thứ tự từ trái qua phải, khi “ăn” quân bài của người chơi khác thì sẽ không phải bốc bài nọc. Ván bài kết thúc khi có người chơi xướng “ù” thành công và nhận tiền tương ứng với các cách “xướng ù” nêu trên. Nếu “xướng ù” mà không có các cước “ù” trên phải chịu đền tiền cho các người chơi còn lại. Trước khi vào đánh bạc, Đ có 550.000đ, Thắng có 1.850.000đ, V có 1.890.000đ, B có 1.050.000đ. Đến 14 giờ 30 phút, tổ công tác Công an phường LB phát hiện hành vi đánh bạc được thua B tiền của Đ, V, T, B, tiến hành lập biên bản quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.340.000đ, 100 quân bài chắn, 01 đĩa sắt tráng men. Thu giữ tại vị trí ngồi của Hoàng Quốc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280. Thu giữ tại vị trí ngồi của Vũ Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động trên mặt có ghi chữ Vertu nền màu vàng; thu giữ tại vị trí ngồi của Phùng Ngọc B 01 điện thoại di động Samsung E7 màu đen; thu giữ tại vị trí ngồi của Trần Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen. Ngoài ra còn tiến hành tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu SYM elegant màu đỏ đen BKS: 29A-159.02. Thu giữ 5.340.000đ của Đ, T, B, V, là tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Cáo trạng số 151/KSĐT – TA/2017 ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH xây dựng điện công trình ĐP xác nhận chiếc xe máy nhãn hiệu SYM elegant màu đỏ đen BKS: 29A-159.02 bị Cơ quan công an tạm giữ trong vụ án là tài sản của Công ty, Công ty giao anh cho Hoàng Quốc V là công nhân của công ty mượn đi làm. Hiện giấy tờ gốc của chiếc xe trên vẫn chưa tìm được. Công an thành phố V tạm giữ để xử lý sau, anh đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay đã phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; các bị cáo V, T từ 04 tháng đến 06 tháng tù, nhưng đều cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách đối với các bị cáo cho hưởng án treo tính từ ngày tuyên án và thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều

248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 31 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ 08 ngày theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung các bị cáo Đ, V, T, B mỗi bị cáo từ ba triệu đồng đến năm triệu đồng để sung quỹ Nhà nước và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/10/2017, tại nhà số 6 ngõ 12 đường TP, phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Văn Đ rủ và được Trần Công T, Phùng Ngọc B, Hoàng Quốc V đồng ý đánh bạc B hình thức đánh chắn được thua B tiền, tính điểm theo cước xướng ù (mỗi điểm quy ước B 10.000đ). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác công an phường Liên Bảo phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 5.340.000đ và 100 quân bài chắn, 01 đĩa sắt tráng men và một số đồ vật, tài sản khác.

Hành vi trực tiếp tham gia sát phạt được thua B tiền như trên của các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua B tiền... có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm."

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự xã hội được pháp luật bảo vệ. Đánh bạc vừa làm mất thời gian, kinh tế bị ảnh hưởng và là nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn, hành vi vi phạm pháp luật, hay tội phạm khác.

Xét tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo Đ là người có vai trò chính, là người rủ rê các

đối tượng đánh bạc, chuẩn bị bộ chắn để đánh bạc; Đ cùng các bị cáo V, T, B tham gia đánh bạc tích cực từ đầu cho đến khi bị bắt. Để quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đó là: Các bị cáo đều là công nhân lao động, có công ăn việc làm ổn định, nhất thời phạm tội; trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Riêng bị cáo B có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo Đ, V, T có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đều có việc làm và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên có thể xử phạt tù nhưng đều cho hưởng án treo. Bị cáo B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có việc làm và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; gia đình có công với nước nên có thể xử phạt cải tạo không giam giữ. Thời gian bị bắt tạm giữ của bị cáo B từ ngày 12 đến ngày 19 tháng 10 năm 2017 (08 ngày) được tính B 24 ngày cải tạo không giam giữ và được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 31 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM elegant BKS: 29A-159.02, quá trình điều tra xác định là tài sản của công ty TNHH xây dựng công trình điện ĐP giao cho Hoàng Quốc V làm phương tiện di chuyển phục vụ cho công việc. Ngày 12/10/2017, Đ sử dụng chiếc xe trên để đi mua bộ chắn sử dụng vào việc đánh bạc, Công ty TNHH xây dựng công trình điện ĐP không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, V, T, B, do vậy cần trả lại cho công ty. Tuy nhiên, hiện Công ty TNHH xây dựng công trình điện ĐP đã làm mất giấy đăng ký gốc nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đối với 100 quân bài chắn, 01 đĩa sắt tráng men thu giữ tại chiếu bạc, quá trình điều tra xác định là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Hoàng Quốc V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động trên mặt có ghi chữ Vertu nền màu vàng thu giữ của Vũ Văn Đ; 01 điện thoại di động Samsung E7 màu đen thu giữ của Phùng Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen thu giữ của Trần Công T là những tài sản cá nhân của V, Đ, B, T, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho các bị cáo nhưng đều tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Số tiền 5.340.000đ đã bị thu giữ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Để tăng tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước và do đã áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nên miễn việc áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo B là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 53; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999 đối với các bị cáo V Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã ĐC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V 05 (Năm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Trần Công T 05 (Năm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Công T cho Ủy ban nhân dân xã PM, huyện SS, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự).

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 53; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Phùng Ngọc B.

+ Xử phạt bị cáo Phùng Ngọc B 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 12 đến ngày 19 tháng 10 năm 2017 (08 ngày) được tính B 24 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo B còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 06 (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Ngọc B cho Ủy ban nhân phường ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 đối với các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B.

Phạt bổ sung, phạt tiền các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B mỗi bị cáo 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.340.000đ - là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Trả lại cho Hoàng Quốc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280; trả lại cho Vũ Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động trên mặt có ghi chữ Vertu màu đen vàng; trả lại cho Phùng Ngọc B 01 điện thoại di động Samsung E7 màu đen; và trả lại cho Trần Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen là tài sản cá nhân của V, Đ, B, T, đều không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng đều tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho các bị cáo.

+ Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 đĩa sắt tráng men là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án thành phố V)

- Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Vũ Văn Đ, Hoàng Quốc V, Trần Công T, Phùng Ngọc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố V;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy YL;
- Các bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Mạnh

